

QUYẾT ĐỊNH
Về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 111/TTr-SXD ngày 13/8/2013; Báo cáo thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Văn bản số 183/BC-STP ngày 08/8/2013,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; quy định về quy mô công trình và thời hạn của giấy phép xây dựng tạm.

2. Những nội dung khác liên quan đến công tác cấp giấy phép xây dựng không có trong Quyết định này thì thực hiện theo Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng và Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng

1. Sở Xây dựng

a) Cấp Giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 1, điều 14, Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ.

b) Cấp giấy phép xây dựng công trình và nhà ở riêng lẻ trong đô thị trên các đường phố chính có chỉ giới đường đỏ $\geq 25m$ thuộc địa bàn thành phố Cà Mau.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau

Cấp giấy phép xây dựng các công trình còn lại và nhà ở riêng lẻ thuộc địa giới hành chính do mình quản lý, trừ các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 3, điều này.

3. Ủy ban nhân dân xã

Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại những điểm dân cư nông thôn (không thuộc trung tâm xã) đã có quy hoạch xây dựng được duyệt thuộc địa giới hành chính do mình quản lý.

Điều 3. Quy mô công trình và thời hạn của giấy phép xây dựng tạm

1. Quy định quy mô công trình tối đa không quá 02 tầng; chiều cao tối đa không quá 10m; có giải pháp kết cấu đơn giản phù hợp với thời gian thực hiện quy hoạch xây dựng được phê duyệt, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy, kiến trúc, cảnh quan và đáp ứng các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật.

2. Trường hợp đồ án quy hoạch xây dựng không xác định thời gian thực hiện thì thời hạn áp dụng đối với quy hoạch phân khu là 05 năm, quy hoạch chi tiết là 03 năm kể từ ngày quy hoạch đô thị được phê duyệt. Trường hợp Nhà nước chưa triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng thì chủ đầu tư được đề nghị cơ quan cấp phép xem xét gia hạn thời gian tồn tại cho đến khi Nhà nước thực hiện quy hoạch xây dựng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 16/2006/QĐ-UBND ngày 03/3/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành quy định về trình tự, thủ tục cung cấp thông tin quy hoạch và cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau và bãi bỏ Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 24/4/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phân cấp cung cấp thông tin quy hoạch và cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, các Giám đốc Sở, Thủ trưởng ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng: XD (Ph), NN-ND;
- Lưu: VT, Tr06/9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Dương Tiến Dũng